

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHĨA LỘ  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày 24/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Đức Toàn.

Ông Hoàng Văn Duân.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thúy Ngân, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:* Ông Hà Lập Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST - HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn K, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1989 tại thị xã Ngh, tỉnh Y. Nơi cư trú: Bản Ng, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Qu (đã chết) và bà Lò Thị L, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/11/2012 TAND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/12/2020, tạm giam ngày 18/12/2020. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Lò Thị L, sinh năm 1966. Địa chỉ: Bản Ng, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Có mặt.

- Anh Lò Văn D, sinh năm 1989 (đồng thời là người làm chứng). Địa chỉ: Bản Mg, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

*Người làm chứng:*

- Anh Phan Quang T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn N, xã Ngh, huyện V, tỉnh Y. Vắng mặt.

- Anh Vũ Văn Qu, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ 5, phường T, thị xã Ngh tỉnh Y. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 17/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái bắt quả tang Hoàng Văn K, Phan Quang T và Vũ Văn Qu, Lò Văn D đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại nhà K thuộc bản Ng, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Khi thấy lực lượng công an T và Qu bỏ chạy nhưng sau đó bị bắt giữ. Thu giữ trên người K 300.000 đồng, 01 điện thoại di động màu xanh mặt sau có chữ Realme và 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Philips. Thu giữ trong túi quần sau của D 150.000 đồng. K khai nhận trong số tiền thu giữ có 200.000 đồng là tiền K vừa bán ma túy cho Qu và T, 100.000 đồng là tiền K bán ma túy cho một người đàn ông trước đó K không biết tên tuổi và địa chỉ. D khai trong số tiền bị thu giữ của D có 100.000 đồng D dùng để mua ma túy của K nhưng chưa kịp hỏi mua còn lại 50.000 đồng là tiền dùng để chi tiêu đi lại. T và Qu thừa nhận việc vừa mua bán ma túy với K. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là 02 gói ma túy T và Qu vừa mua của K nhưng không truy tìm được.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở, đồ vật của K thu giữ được trên nóc tủ lạnh 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 gói ni lon màu trắng được hàn kín một đầu bên trong có chất bột nén màu trắng trong bao tải màu trắng tại góc bếp; 01 gói ni lon màu trắng được buộc kín một đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng trong bao tải màu xanh tại góc bếp. Thu giữ 17.540.000 đồng dưới đệm ngủ của bà Lò Thị L là mẹ đẻ K. K khai nhận toàn bộ số chất bột nén bị thu giữ là Heroine do K mua sáng ngày 17/12/2020 hết 7.500.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tuổi tại làng N, xã T, huyện Trạm Tấu về để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Quá trình điều tra Hoàng Văn K khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy loại Heroine về sử dụng và bán lại cho những đối tượng nghiện khác kiếm lời. K đã bán cho nhiều người nhưng không nhớ rõ tên tuổi và địa chỉ, gần nhất K đã bán cho Lò Văn D tại nhà K 02 lần: Lần 1 vào khoảng 09 giờ ngày 16/12/2020 bán 01 gói thu 100.000 đồng, lần 2 vào khoảng 19 giờ cùng ngày K bán tiếp cho D 01 gói thu 100.000 đồng. Trưa ngày 17/12/2020 K đang ở nhà thì T và Qu cùng nhau đến hỏi mua ma túy, T và Qu mỗi người đưa cho K 100.000 đồng, K nhận tiền và lấy 02 gói ma túy từ trong người ra đưa cho T và Qu mỗi người một gói. Khi vừa đưa ma

túy cho T và Qu xong thì có D đến nhưng D chưa kịp hỏi mua thì bị Công an bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 12/GĐMT ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nhà của K: Trong gói nilon màu trắng hàn túm một đầu có khối lượng là 6,8 gam; 0,1 gam trích từ 6,8 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Trong gói nilon màu trắng buộc kín có khối lượng là 1,29gam; 0,09 gam trích từ 1,29 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ có khối lượng là 0,025gam; 0,025 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-Cp ngày 15/5/2018.

Bản kết luận giám định số 11/KLGD ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền 17.990.000 đồng (thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn K, thu giữ tại nhà K và thu của Lò Văn D) gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số: 04/CT-VKS-NL ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Hoàng Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c và i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 năm 06 tháng tù đến 11 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 7,9 gam ma túy, loại Heroine; 04 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, nilon gói và giấy gói. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.940.000 đồng và 01 điện thoại di động có chữ Philips. Trả lại cho Lò Văn D 50.000 đồng và bà Lò Thị L 12.000.000 đồng, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng mặt sau có chữ Realme.

Tại phiên tòa bị cáo K thừa nhận đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi liên quan bà Lò Thị L khai trong số tiền bị thu giữ có 12.000.000đồng là tiền do con dâu gửi cho bà để trả nợ Ngân hàng, không liên quan đến việc mua bán ma túy của K nên đề nghị được xin lại.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo, bị cáo không có ý kiến gì đối với những lời khai của người làm chứng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Hoàng Văn K tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai khác của bị cáo, những người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đã đủ cơ sở chứng minh được, để thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân và thu lời bất chính nên Hoàng Văn K đã nhiều lần mua ma túy loại Heroine về chia ra thành nhiều gói nhỏ bán lại kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Kiem đã bán nhiều lần cho các đối tượng nghiện khác thu lời bất chính, trong đó có 02 lần bán cho Lò Văn D, lần 1 vào khoảng 09 giờ ngày 16/12/2020 bán cho D 01 gói thu 100.000đồng, lần 2 vào khoảng 19 giờ cùng ngày 16/12/2020 lại tiếp tục bán cho D 01 gói thu 100.000 đồng, những lần bán cho D đều thực hiện tại nhà bị cáo. Trưa ngày 17/12/2020 K bán cùng một lúc cho Phan Quang T và Vũ Văn Qu mỗi người một gói thu của T và Qu mỗi người 100.000 đồng. Ngoài ra K còn tàng trữ tại nơi ở số ma túy có tổng khối lượng là 8,115 gam (*Tám phẩy một một năm gam*) Heroine nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện khác.

Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng người nghiện chất ma túy, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo K là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vì mục đích thu lời bất chính và thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý mua đi bán lại Heroine nhiều lần. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của Bộ luật hình sự. Với số lần bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện trong đó có 02 lần bán cho D, 01 lần bán cho T và Qu cùng một lúc, ngoài ra bị cáo còn tàng trữ 8,115 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích bán lại thu lợi, do đó bị cáo phải chịu

trách nhiệm hình sự với 03 tình tiết định khung tăng nặng là “*phạm tội 02 lần trở lên*”, “*đối với 02 người trở lên*” và “*heroine ...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” được quy định tại điểm b, c và i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án bị cáo đã tự khai ra, thừa nhận những lần bán chất ma túy trước đó của mình và thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy trong nhiều năm, đã một lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt vẫn không có ý thức tôn trọng pháp luật dẫn đến phạm tội, như vậy thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, trừng phạt bị cáo đồng thời giáo dục tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện để trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình, xã hội. Hình phạt tù có thời hạn phù hợp với tính nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo là chế tài nghiêm khắc đối với bị cáo là thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời còn nhằm răn đe đối với những hành vi phạm tội, đặc biệt là tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo là người không có tài sản riêng, sống cùng với mẹ trong ngôi nhà sàn 70m<sup>2</sup>, tài sản chung của gia đình không có giá trị, bị cáo nghiện chất ma túy nhiều năm nên ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là tạo điều kiện cho bị cáo cơ hội tái hòa nhập với cộng đồng sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 8,115 gam ma túy loại Heroine, cơ quan giám định đã lấy 0,215 gam làm mẫu giám định, còn lại 7,9 gam cần tịch thu tiêu hủy vì đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

- 04 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, giấy gói và nilon là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 17.840.000 đồng thu giữ của bị cáo và khám xét tại nơi ở, trong đó có 12.000.000 đồng là tiền của bà Lò Thị L không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần

trả lại cho bà L, số tiền còn lại là 5.840.000 đồng là tiền bị cáo khai bán ma túy mà có và dùng để mua ma túy, do đó cần tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 150.000 đồng thu giữ của Lò Văn D, trong đó có 100.000 đồng D khai dùng để mua ma túy còn 50.000 đồng dùng để đi lại, do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 100.000 đồng tiền mục đích mua ma túy, số còn lại cần trả lại cho D.

- 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo trong đó 01 chiếc điện thoại màu đen, loại có bàn phím mặt sau có chữ Philips bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, 01 chiếc điện thoại màu xanh, loại cảm ứng mặt sau có chữ Realme không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Làng Ninh, xã Túc Đán, huyện Trăm Tấu, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực trên nhưng không có manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Ngoài lần chứng minh được hành vi phạm tội của bị cáo thì bị cáo khai đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người nhưng những lần bán ma túy đó chỉ có bị cáo và người mua, không có ai làm chứng, bị cáo không biết rõ tên tuổi và địa chỉ của những người mua. Do vậy nên không có đủ căn cứ để làm rõ trong vụ án.

Đối với Phan Quang T, Vũ Văn Qu và Lò Văn D là những người mua ma túy của bị cáo để sử dụng, D đã sử dụng hết 02 gói mua ngày 16/12/2020 còn T và Qu trong lúc bị công an truy đuổi đã làm rơi mất gói ma túy không truy tìm được. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ của T, Qu, D cho địa phương nơi các đối tượng cư trú để quản lý, theo dõi theo quy định pháp luật.

[8] Bị cáo là người dân tộc thiểu số được UBND xã Phúc Sơn xác nhận sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, do vậy nên được miễn án phí theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/12/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 7,9(*Bảy phẩy chín*) gam ma túy, loại Heroine; 04 vỏ phong bì thư đã dùng để niêm phong vật chứng cùng nilon gói, giấy gói.

- Tịch thu của bị cáo 5.840.000 đồng (*Năm triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng*); 01 điện thoại di động màu đen, loại có bàn phím mặt sau có chữ Philips để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu của Lò Văn D số tiền 100.000 đồng (*Một trăm ngàn đồng*) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại màu xanh, loại cảm ứng mặt sau có chữ Realme.

- Trả lại cho bà Lò Thị L số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*), trả lại cho Lò Văn D số tiền 50.000 đồng (*Năm mươi ngàn đồng*).

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 24/02/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ.*

3. Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn K được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHA TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Phúc Sơn (TB);
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Hồng Hạnh**